

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2018**

- Hà nội, tháng 04 năm 2019 -



MỤC LỤC	TRANG
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	3
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	10
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	23
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	25

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM
Giấy CNĐKDN	: 0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005 Thay đổi lần thứ 14 ngày 13/01/2016
Vốn điều lệ	: 200.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	: 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	: 04. 355 40845
Fax	: 04. 355 40847
Website	: www.honghavietnam.vn
Mã chứng khoán	: PHH

2. Quá trình hình thành và phát triển

Mốc sự kiện	Nội dung sự kiện
Ngày 28/12/2004	Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ - BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company“, viết tắt là HONGHA JSC.
Ngày 22/02/2006	Công ty được cấp Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
Ngày 22/06/2007	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng
Ngày 13/03/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 6 đổi tên “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà” thành “Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu Khí”, tên giao dịch tiếng Anh là “HONGHA Petroleum Joint Stock Company” viết tắt là HONGHA PETROLIUM, JSC vốn điều lệ mới là 35 tỷ đồng.
Ngày 18/06/2009	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 7 với vốn điều lệ mới là 80 tỷ

đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng

- Ngày 11/12/2009** Ngày 11/12/2009, Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.
- Ngày 17/03/2010** Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
- Ngày 10/08/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
- Ngày 17/12/2010** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
- Ngày 12/12/2011** Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
- Ngày 16/01/2013** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 đổi tên “Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí” thành “Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam”, tên tiếng Anh “Hongha Vietnam Joint Stock Company”, tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM,. JSC
- Ngày 13/01/2016** Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 14 đổi địa chỉ trụ sở chính: 161A Tô Hiệu, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

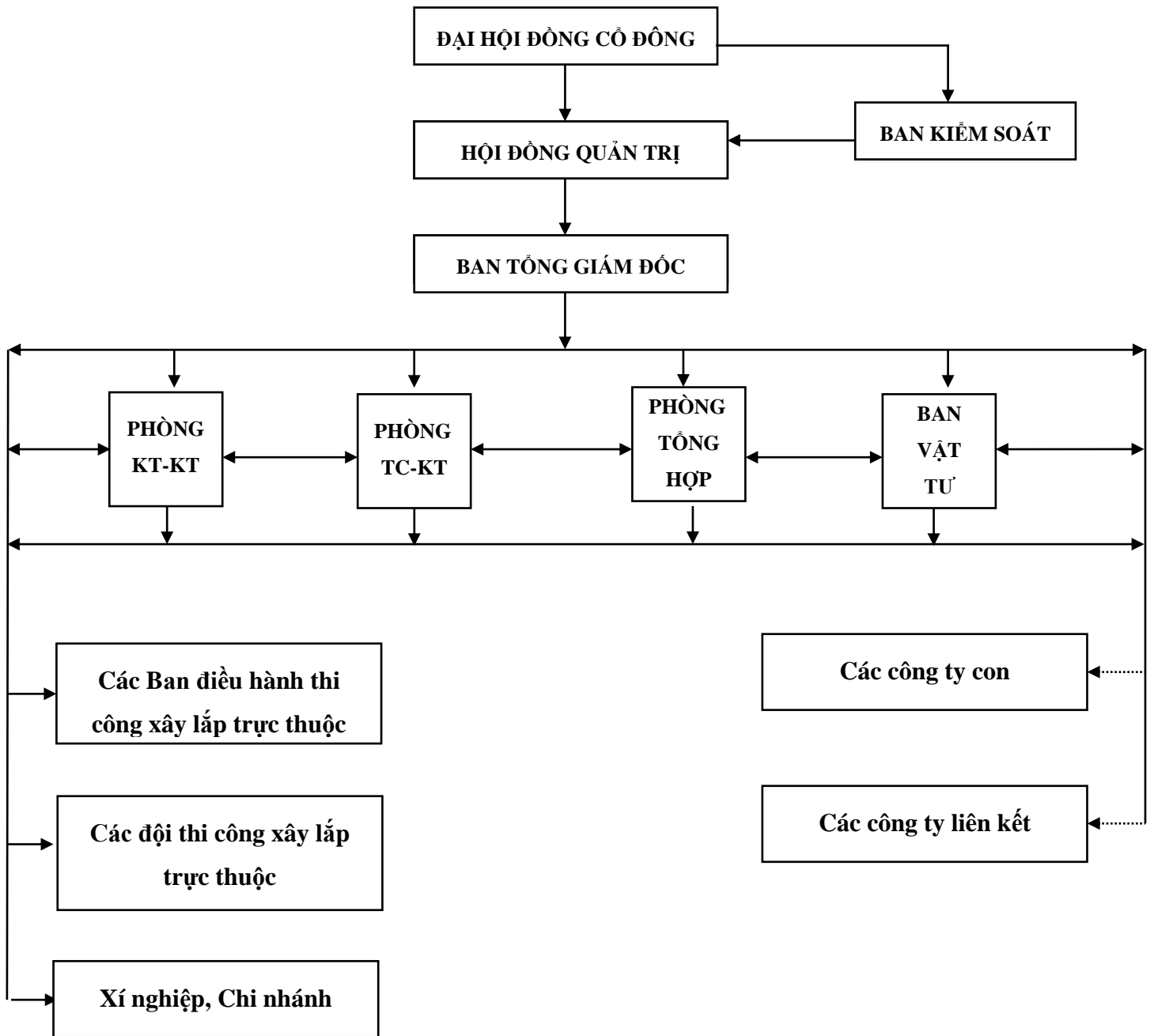
3. Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi (cầu, đường, bến cảng, đê, đập, kè, kênh mương);
- Xây dựng nhà ở các loại, xây dựng công trình đường sắt, đường bộ và các công trình công ích;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện đến 110KV, các công trình ngầm, xử lý nền móng;
- Phá dỡ và chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí, lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Thi công lắp đặt thiết bị chuyên dùng cấp, thoát nước, thang máy, hệ thống điện lạnh, điện máy, thông tin, xử lý môi trường trong các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;

- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hoá;
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị;
- Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
- Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Kinh doanh vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách du lịch bằng xe ô tô;
- Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Tư vấn đấu thầu;
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản:
 - + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
 - + Dịch vụ môi giới bất động sản;
 - + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
 - + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
 - + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
 - + Dịch vụ quản lý bất động sản;
 - + Dịch vụ định giá bất động sản.
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc sắt thép;
- Đúc kim loại màu;
- Sản xuất sắt, thép, gang;
- Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;
- Khai thác quặng sắt;
- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước;
- Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;
- Thoát nước, xử lý nước thải, thu gom rác thải không độc hại;
- Trồng hoa, cây cảnh, trồng cây lâu năm;
- Dịch vụ vệ sinh, vệ sinh chung nhà cửa và các công trình khác, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ Mô hình quản trị



Ghi chú: → Mỗi quan hệ điều hành trực tiếp

↔ Mỗi quan hệ phối thuộc

⋯→ Mỗi quan hệ liên kết

Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, Phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty, Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: 1 Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 Ủy viên.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Ban kiểm soát có nhiệm vụ: Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 3 thành viên bao gồm: 1 Trưởng ban, 2 Ủy viên.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và không nhất thiết phải là cổ đông Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chức năng. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: Tổng giám đốc, 4 Phó Tổng Giám đốc chức năng.

❖ *Chi nhánh*

Hiện công ty có 01 chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh, địa chỉ: 96/108 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

❖ *Công ty con*

1. CTCP Hồng Hà Hà Nội	- Địa chỉ: Số 18, ngõ 4, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội - Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 75,5%
2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Khu đô thị mới Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Hà Nội - Vốn điều lệ: 200 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 62,83%

❖ *Công ty liên kết*

1. CTCP Sông Đáy Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Hà Mãn – Trí Quả, xã Hà Mãn, Thuận Thành, Bắc Ninh. - Vốn điều lệ : 60 tỷ đồng - Công ty chiếm: 43,83%
2. CTCP Các giải pháp nội thất	- Địa chỉ: số 161A Tô Hiệu, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội - Vốn điều lệ: 13,6 tỷ đồng - Công ty chiếm: 33%

5. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu

- Trong lĩnh vực xây lắp: trở thành đối tác tin cậy được các nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn.
- Đa dạng hóa các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt đi sâu vào hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án, tập trung triển khai các dự án đã đủ điều kiện thực hiện.
- Hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh có hiệu quả nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

❖ Chiến lược trung và dài hạn

- Duy trì khai thác các khách hàng truyền thống Công ty, tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao quy mô trong lĩnh vực xây dựng. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư dự án có quy mô lớn nhằm tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình đang thực hiện của các đơn vị.
- Nâng cao trình độ năng lực và đời sống của cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế phù hợp để mọi người có thể phát huy tối đa năng lực của mình, nhằm thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho những cán bộ trẻ có năng lực. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo lực lượng cán bộ chủ chốt.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

❖ Kết quả hoạt động

- Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	Giá trị	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	489.707	64,62%	250.046	97,55%	69.938	63,56%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	268.174	35,38%	6.259	2,45%	5.344	4,86%
Doanh thu chuyển nhượng hạ tầng					34.743	31,58
Tổng Doanh thu thuần	757.881	100,00%	256.305	100,00%	110.026	100,00%

- Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt động xây lắp	47.639	66,97%	11.090	95,73%	1.928	66,46%
Lợi nhuận cung cấp dịch vụ	23.493	33,03%	494	4,27%	877	30,23%
Lợi nhuận chuyển nhượng hạ tầng					96	3,31%
Tổng cộng	71.132	100,00%	11.584	100,00%	2.901	100,00%

- Cơ cấu chi phí sản xuất

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
Giá vốn hàng bán	682.327	90,03%	244.722	95,48%	107.125	97,36%

Chi phí tài chính	2.329	0,30%	5.808	2,27%	5.311	4,83%
Chi phí bán hàng	291	0.04%	0	0%	0	0%
Chi phí quản lý DN	46.848	6,18%	31.153	12,15%	27.340	24,85%
Tổng cộng	731.795	96,55%	281.683	109,90%	281.683	127,04%

❖ **Tình hình thực hiện so với kế hoạch**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2017	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện Năm 2018	So sánh	
				Với năm 2017	Với kế hoạch
Giá trị sản lượng	456	822	400	-12,28	48,66%
Tổng doanh thu	256	562	110	-57%	19,57%
Lợi nhuận trước thuế	-21,61	2,4	-47,91		
Tỷ lệ chia cổ tức	0	5%	0		

2. Tổ chức và nhân sự

❖ **Danh sách ban điều hành**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ
I	Ban Tổng Giám đốc		
1	Ông Lê Hoàng Anh	Tổng Giám đốc	257.100
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó Tổng Giám đốc	187.960
3	Bà Phạm Thị Cẩm Anh	Phó Tổng Giám đốc	70.600
4	Ông Phạm Vinh Hiển	Phó Tổng Giám đốc	109.996

5	Ông Nguyễn Chí Việt	Phó Tổng Giám đốc	0
II	Phụ trách Phòng/Ban		
7	Bà Lê Hoài Thu	Kế toán trưởng	33.800
8	Bà Bùi Thị Hải	Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật	61.000
9	Ông Trương Trung Nghĩa	Trưởng Ban Vật tư	635.230
11	Bà Ngô Thị Duyên	Trưởng Phòng Tổng hợp	17.020
12	Ông Nguyễn Thành Huy	Giám đốc XN QL&KT Thiết bị	1.200
13	Ông Trần Nhật Minh	Giám đốc chi nhánh tại TP.HCM	0

❖ **Những thay đổi trong ban điều hành:**

- Tháng 3/2018, HĐQT đã chấp thuận đơn xin từ nhiệm của Ông Trần Văn Long thôi giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc công ty. Đồng thời, bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Sơn, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, tham gia vào công tác điều hành quản lý dự án.
- Tháng 05/2018, HĐQT thống nhất đề cử và giao cho Ông Hà Lê Hương làm Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2018.
- Tháng 06/2018, căn cứ theo đề xuất của nhóm cổ đông sở hữu 2.741.220 cổ phần tương đương 15,14% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng, ĐHĐCĐ Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 của Ông Nguyễn Viết Bình và bầu Ông Hán Công Khanh làm Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.
- Tháng 12/2018, HĐQT chấp thuận đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Hồng Sơn thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

❖ **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Danh mục	Tại 31/12/2018	Tỷ lệ
Đại học và trên Đại học	132	45 %
Cao đẳng, trung cấp	18	6%

Công nhân	93	31%
Lao động phổ thông	54	18%
Tổng cộng	297	100%

❖ **Chính sách nhân sự**

- Tăng cường công tác đào tạo nhân sự hiện có, trọng dụng cán bộ có đủ năng lực, thu hút lao động chất lượng cao từ nơi khác
- Tổ chức các lớp đào tạo cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện và nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty.
- Việc tuyển dụng lao động và ký kết HĐLĐ trong Công ty, Tổng Giám đốc uỷ quyền cho các đơn vị trực thuộc nhưng phải thực hiện theo quy định của Nhà nước và quy chế tuyển dụng của công ty. Việc tuyển dụng có ưu tiên đối với con em CBCNV và gia đình gặp khó khăn về đời sống.
- Nâng cao đời sống và phúc lợi của CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Năm 2018, Công ty tiếp tục tập trung triển khai Dự án Nhà ở thương mại tại Khu đô thị Hồng Hà Eco City, đồng thời tiếp tục hoàn thiện thủ tục cho các dự án còn lại.

❖ **Dự án Xây dựng 03 tòa nhà ở thương mại CT11, CT12 và CT13 tại Khu đô thị Hồng Hà Eco City:**

- Vị trí: tại xã Tứ Hiệp, huyện Thanh trì, Thành phố Hà Nội.
- Hiện tại dự án đã thi công xong tòa nhà CT13, đã thi công xong phần thô tòa nhà CT11 và CT12, đang tiếp tục công tác hoàn thiện.
 - + Tổng diện tích sử dụng đất : 8.614 m²
 - + Tổng diện tích sàn xây dựng : 92.532 m²
 - + Tổng số căn hộ: 600 căn hộ với 03 Tòa chung cư cao từ 17 đến 27 tầng
 - + Đã hoàn thành bàn giao Tòa CT13 vào tháng 01/2019.
 - + Hiện nay dự án đang mở bán các căn hộ của Tòa CT12 từ tháng 08/2018, dự kiến hoàn thành bàn giao vào tháng 08/2019.
 - + Tháng 07/2019 đến tháng 12/2019, tiếp tục mở bán các căn hộ tòa CT11.

❖ **Dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu:**

- Diện tích ô đất : 651,2 m²
- Diện tích xây dựng : 362 m²
- Tổng diện tích sàn : 6.309 m²
- Chiều cao công trình : 15 tầng (không bao gồm tầng hầm và tum thang)
- Dự án hiện đang làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất dịch vụ văn phòng sang đất ở, phục vụ làm nhà ở xã hội hoặc officetel, dự kiến hoàn thành thủ tục trong năm 2019, khởi công 2020.

4. Tình hình tài chính

❖ **Tình hình tài chính (2018-2017)/2017**

Đơn vị tính: triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh
Tổng giá trị tài sản	976.524	1.206.386	23,54%
Doanh thu thuần	256.305	110.026	-57,07%
Lợi nhuận từ HĐKD	-21.646	-50.325	132,49%
Lợi nhuận khác	30	2.410	7.933,33%
Lợi nhuận trước thuế	-21.615	-47.915	121,67%
Lợi nhuận sau thuế	-18.144	-45.976	153,40%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-990	-2.540	156,57%

❖ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,36	1,1 6
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,82	0,40

(TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn			
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Tổng Nợ/Tổng TS	Lần	0,68	0,78
Hệ số Tổng Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,14	3,46
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Lần	1,25	0,23
DTT/Tổng TS	Lần	0,26	0,09
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	%	-7,1	-41,78
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	-5,83	-16,99
Hệ số LNST/Tổng TS	%	-1,86	-3,81
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	-8,45	-45,74

5. Cơ cấu cổ đông

❖ Cổ phần

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.100.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2018): 1.900.000 cổ phần (tương đương 9,5%)

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có.

❖ Cơ cấu cổ đông (31/12/2018)

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	898.656	4,95%
III	Cổ đông lớn	7.430.020	37,15%

	1. CTCP CK Châu Á – Thái Bình Dương	2.035.420	10,18%
	2. CTCP Bất động sản Việt Nam	2.890.000	14,45%
	3. Nguyễn Thị Huyền Trang	2.504.600	12,52%
IV	Cổ đông khác	9.771.324	48,40%
	Cộng	18.100.000	90,50%

- ❖ *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* không có phát sinh trong năm
- ❖ *Các chứng khoán khác:* không có phát sinh trong năm

PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam đạt thấp, chỉ bằng 48% kế hoạch đã đề ra. Trong đó, hoạt động thi công xây lắp của Công ty gặp nhiều khó khăn, chỉ đạt 51% theo kế hoạch. Nhiều công trình lớn như Công trình bệnh Viện Việt Đức cơ sở 2 phải tạm dừng do chờ thủ tục của chủ đầu tư. Hội đồng quản trị, ban lãnh đạo Công ty đã kiện toàn lại bộ máy nhân sự, tinh giảm gọn nhẹ, đồng thời tiếp tục nâng cao năng lực quản lý trên toàn hệ thống Công ty.

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2018 âm chủ yếu là do trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính vào Công ty Cổ phần Sông Đáy – Hồng Hà Dầu Khí và Công ty Cổ phần Các Giải Pháp Nội Thất. Đồng thời, các Công trình Bệnh viện Nhiệt Đới Trung Ương, Bệnh viện Chợ Rẫy bị lỗ theo giai đoạn; một số công trình chưa ký được nghiệm thu với chủ đầu tư. Bên cạnh đó, trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, doanh thu về xây lắp của các công trình nhà CT11, CT12, CT13 được Công ty thực hiện tại Khu đô thị Hồng Hà Eco City lại tạm thời bị loại trừ vì Doanh thu bán hàng của Công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí (công ty con) chưa đủ điều kiện được xác nhận vào báo cáo.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	2016	2017	2018	So sánh (2018/2017)
1. Tài sản ngắn hạn	481.951	733.847	988.046	135%
2. Tài sản dài hạn	250.218	242.676	218.339	90%
Tổng tài sản	732.169	976.524	1.206.386	124%
3. Nợ phải trả	383.727	665.502	935.796	141%
4. Vốn chủ sở hữu	348.442	311.021	270.589	87%
Tổng nguồn vốn	732.169	976.524	1.206.386	124%

Năm 2018, hoạt động tài chính – kế toán và công tác tín dụng của về cơ bản vẫn đáp ứng được Hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, do các dự án đang thực hiện dở dang chưa thu hồi được vốn nên hoạt động tài chính của công ty gặp khó khăn về cuối năm.

Tại Ngân hàng Quân đội, công tác phê duyệt hạn mức vay năm 2018-2019 mất nhiều thời gian hơn do báo cáo tài chính của công ty bị lỗi theo giai đoạn. Đồng thời, tại Ngân hàng Công thương, do áp lực bị vượt room hạn mức của toàn hệ thống ngân hàng, nên công tác giải ngân cho các công trình cuối tháng 12 bị đình trệ, dẫn đến việc thanh toán cho các nhà thầu phụ chậm.

3. Tình hình tổ chức, chính sách, quản lý

** Về công tác hành chính:*

- Tháng 05/2018, HĐQT thống nhất phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh (bản sửa đổi lần IV).
- Tháng 06/2018, Thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty, phê duyệt và ban hành Quy chế quản trị nội bộ.
- Tháng 07/2018, Phê duyệt và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty bản sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính. (Nội dung đã được ĐHCĐ thông qua trong ĐHCĐ thường niên năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT triển khai, thực hiện)

** Về công tác tổ chức, nhân sự:*

Trong năm 2018, nhân sự của Công ty có nhiều biến động trong HĐQT cũng như Ban Tổng giám đốc Công ty, cụ thể:

- Tháng 3/2018, HĐQT đã chấp thuận đơn xin từ nhiệm của Ông Trần Văn Long thôi giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc công ty. Đồng thời, bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Sơn, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc, tham gia vào công tác điều hành quản lý dự án.
- Tháng 05/2018, HĐQT thống nhất đề cử và giao cho Ông Hà Lê Hương làm Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty (nhiệm kỳ 2015 – 2020) và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội thường niên năm 2018.
- Tháng 06/2018, căn cứ theo đề xuất của nhóm cổ đông sở hữu 2.741.220 cổ phần tương đương 15,14% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng, ĐHCĐ Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020 của Ông Nguyễn Viết Bình và bầu Ông Hán Công Khanh làm Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.
- Tháng 12/2018, HĐQT chấp thuận đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Hồng Sơn thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Năm 2018, Công ty thực hiện đầy đủ việc xét lương, nâng bậc lương đóng bảo hiểm xã hội, ký hợp đồng lao động với người lao động đúng pháp luật, thực hiện thủ tục tham gia BHXH, BHYT,

BHTN đầy đủ cho 100% số lao động có hợp đồng từ 03 tháng trở lên. Hàng tháng đối chiếu thu, nộp BHXH cho 206 lao động, không để xảy ra tình trạng đóng chậm, đóng thiếu.

Tháng 5/2018, theo Quyết định 595/QĐ-BHXH và Nghị định 157/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Công ty đã thực hiện thủ tục đăng ký thang bảng lương với Phòng Lao động Thương binh-Xã hội quận Cầu Giấy và hoàn thiện quy chế lương, thay đổi mức lương đóng BHXH cho cán bộ công nhân toàn Công ty.

4. Kế hoạch năm 2019:

- Doanh thu : 621 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : -20,4 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 0 %

(Dữ liệu có thể được điều chỉnh cho tới kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty)

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán

Ý kiến của kiểm toán:

Khoản Công ty mua lại 20% vốn góp của Ông Nguyễn Tất Lạc tại Công ty TNHH Chackkaphanh Mining Group (Nay là Công ty TNHH Huatangnai Mining Group) theo Hợp đồng chuyển nhượng số 01/HĐCN ngày 23/6/2010 với giá trị là 77.022.500.000 đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty đánh giá là một khoản tổn thất theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10/2015/BB-HĐQT ngày 25/12/2015 và Công ty đã thực hiện ghi nhận 50% giá trị khoản tổn thất tương ứng với giá trị 38.511.250.000 đồng vào Chi phí quản lý doanh nghiệp để xác định kết quả kinh doanh năm 2015. Phần còn lại của khoản tổn thất nêu trên được Công ty ghi nhận vào khoản mục Chi phí trả trước dài hạn và thực hiện kết chuyển vào kết quả kinh doanh năm 2016 với giá trị 6.000.000.000 đồng. Với những tài liệu hiện có tại Công ty và bằng các thủ tục kiểm toán, chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng để đánh giá tính hiện hữu của khoản đầu tư nêu trên và không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để xác định khoản đầu tư nêu trên là tổn thất. Do đó, chúng tôi không thể xác định được các ảnh hưởng của vấn đề nêu trên đến các chỉ tiêu có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp về giá trị có thể thu hồi khoản phải thu khác của Công ty TNHH Phong Thịnh liên quan đến hợp đồng Dây truyền tuyến nổi quãng đồng số 09/2010 ngày 8/9/2010; Phụ lục hợp đồng ngày 22/2/2011; Phụ lục hợp đồng 02 ngày 22/3/2011 với số dư ngày 31/12/2018 là 11.347.160.000 đồng cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế khác để đánh giá giá trị dự phòng phải thu khó đòi

cần trích lập. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng phải thu khó đòi cho khoản phải thu nêu trên hay không.

Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty CP Kinh doanh tổng hợp Việt Lào và chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào Công ty này nếu có. Chúng tôi cũng không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để có thể đánh giá giá trị của khoản đầu tư nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh số dư khoản mục Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư nêu trên hay không.

Công ty đang ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sông Đáy Hồng Hà dầu khí, một công ty liên kết của công ty, theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Phần sở hữu của công ty trong phần lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần Sông Đáy Hồng Hà dầu khí là (22.578.875.612 đồng). Chúng tôi không được tiếp cận với sổ kế toán và chứng từ kế toán của Công ty Cổ phần Sông Đáy Hồng Hà dầu khí nên không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán cần thiết đối với khoản đầu tư vào công ty này tại ngày 31/12/2018 cũng như phần sở hữu của Công ty trong lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu trên, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

Giải trình của công ty:

Tại thời điểm kiểm toán, kiểm toán viên không thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán đối với các nội dung sau:

+ Khoản thanh toán số tiền 77.022.500.000,đ theo hợp đồng chuyển nhượng vốn số 01/HĐCN ngày 23/06/2010 giữa Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam và Ông Nguyễn Tất Lạc được công ty đánh giá là khoản tổn thất theo Biên bản họp Hội đồng quản trị số 10/2015/BB-HĐQT ngày 25/12/2015: Hiện tại Công ty chúng tôi vẫn đang nỗ lực liên hệ với Ông Nguyễn Tất Lạc để xử lý quyền và nghĩa vụ của các bên theo Hợp đồng chuyển nhượng. Để thận trọng, năm 2015 Công ty đã phân bổ 50%(tương đương với 38.511.250.000,đ) khoản thanh toán trên vào chi phí kinh doanh. Trong năm 2016 Công ty tiếp tục phân bổ số tiền 6.000.000.000,đ vào chi phí kinh doanh. Số tiền còn lại tương ứng 32.511.250.000,đ Công ty hiện đang ghi nhận là một khoản Chi phí trả trước dài hạn.

+ Khoản phải thu khác của Công ty TNHH Phong Thịnh liên quan đến hợp đồng Dây truyền tuyến nổi quặng đồng số 09/2010 ngày 08/09/2010; Phụ lục HĐ ngày 22/02/2011; Phụ lục HĐ 02

ngày 22/03/2011 với số dư tại ngày 31/12/2016 là: 11.347.160.000,đ: Công ty chúng tôi cũng có thư xác nhận số dư với Công ty TNHH Phong Thịnh. Tuy nhiên do công nợ đã có thời hạn dài xong Công ty chưa có đủ tài liệu để xác định giá trị có thể thu hồi được làm cơ sở trích lập dự phòng.

+ Tại thời điểm 31/12/2018, Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Kinh doanh Tổng Hợp Việt Lào nên chưa xem xét trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào Công ty này.

+ Công ty đang ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sông Đáy Hồng Hà dầu khí, một công ty liên kết của công ty, theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Phần sở hữu của công ty trong phần lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần Sông Đáy Hồng Hà dầu khí là (22.578.875.612 đồng).

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã nghiêm chỉnh tuân thủ những chỉ đạo định hướng của HĐQT công ty. Sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành đã giúp cho các công trình thi công của công ty hoàn thành và thậm chí có một số công trình vượt tiến độ bàn giao, chất lượng thi công được chủ đầu tư đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Ban Tổng giám đốc cũng đảm bảo thực hiện nghiêm túc việc thu nộp BHXH, BHYT, BHTN. Người lao động được thanh toán đầy đủ các chế độ theo đúng các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, không để xảy ra tranh chấp, đời sống của CBCNV được quan tâm và duy trì ổn định, mức lương bình quân đạt 7.000.000 đồng/người/tháng.

2. Kế hoạch định hướng của HĐQT

❖ Đối với hoạt động thi công, xây lắp:

- Kiện toàn lại công tác tổ chức trong Ban lãnh đạo.
- Nâng cao năng lực điều hành thi công xây lắp, đảm bảo chất lượng và tiến độ công trình.
- Chú trọng công tác nội nghiệp, công tác thu hồi vốn và thu hồi công nợ, đảm bảo năng lực tài chính ổn định cho công ty.
- Tiếp tục chú trọng vào công tác tổ chức cán bộ, đào tạo đội ngũ kế cận, trẻ hóa nguồn nhân lực của Công ty và hoàn thiện Quy chế Quản lý nội bộ.

❖ Đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh BĐS:

- Tập trung nhân sự và nguồn lực để phát triển dự án Hồng Hà Eco City.
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý Khu đô thị Hồng Hà Eco City.
- Triển khai thủ tục dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, T.P Vũng Tàu xin chuyển thành Nhà ở xã hội hoặc officetel, dự kiến hoàn thành thủ tục trong năm 2019, khởi công năm 2020.
- Tìm kiếm, hợp tác kinh doanh các dự án Bất động sản có hiệu quả khác.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng Anh	Chủ tịch	257.100	
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó chủ tịch	187.960	
3	Ông Hà Lê Hương	Ủy viên	0	Thành viên độc lập
4	Ông Nguyễn Đỗ Lăng	Ủy viên	0	Thành viên độc lập
5	Ông Hán Công Khanh	Ủy viên	0	Thành viên độc lập

b. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tiến hành 6 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGD làm căn cứ triển khai các hoạt động SXKD. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của công ty qua điện thoại, email.
- Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.
- HĐQT cũng đã đề ra những biện pháp cải cách mạnh mẽ, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trên toàn hệ thống với nhằm giúp công ty ổn định và phát triển bền vững.

c. Chứng chỉ đào tạo về quản trị của HĐQT

Các thành viên đã tham gia và nhận chứng chỉ lớp tập huấn “Quản trị hiện đại” do Viện nghiên cứu quản trị công ty Đại chúng tổ chức gồm:

- Ông Lê Hoàng Anh
- Ông Hoàng Quốc Huy

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Hải Yến	Trưởng ban	1.500	Có nghiệp vụ kế toán
2	Bà Hồ Thị Hương Giang	Ủy viên	8.000	
3	Bà Bùi Thị Hải	Ủy viên	61.000	

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó Bà Phạm Thị Hải Yến - Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán và là cổ đông của công ty.
- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
- Kiểm soát và tham gia trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các Quy chế nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban lãnh đạo công ty

a. Thù lao

- Chủ tịch HĐQT : 9.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 4.500.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Ngày 9/2/2018: bà Bùi Thị Hải (ủy viên BKS) đã mua vào 50.000 cp.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: chấp hành đúng Quy chế quản trị công ty.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2018

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2018

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ www.honghavietnam.vn

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.

Hà nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ HOÀNG ANH